CHƯƠNG 1
GIỚI THIỆU VỀ RỦI RO

TỔNG QUAN VỀ RỦI RO

- Bạn đã bao giờ gặp rủi ro chưa?
- Theo bạn trong hoạt động kinh doanh, DN gặp những rủi ro gì?
- Bạn có nghĩ rằng chúng ta có thể kiểm soát được rủi ro hay không? Giải thích?

TỔNG QUAN VỀ RỦI RO

Trong quá trình phát triển kinh tế thế giới tiềm ẩn các rủi ro trong thời gian vừa qua:

- Nền kinh tế Hoa kỳ, các quốc gia có nền kinh tế mạnh suy giảm
- Sự bất ổn của thị trường tài chính toàn cầu đe doạ môi trường kinh tế thế giới
- Sự bùng phát các loại dịch bệnh
- Những căn thẳng về chính trị, đặc biệt là các quốc gia Trung đông, giá dầu có thể tăng cao gây ảnh hưởng không nhỏ đến kinh tế toàn cầu
- Sự biến đổi của khí hậu trên trái đất

1.1 Mối nguy hiểm
1.1.1. Khái niệm về mối nguy hiểm

- **Mối nguy hiểm là**: một điều kiện thực hay tiềm năng có thể có lợi hoặc có thể là nguyên nhân của các tai nạn gây tử vong hoặc thương tật cho con người, gây hư hỏng các loại máy móc thiết bị, tài sản, hoặc gây tổn thất về tài chính cho một tổ chức.
- Các mối nguy hiểm đều có chung 1 đặc tính: tạo nên **Sự Bất Định,** vì:
  - Mối nguy hiểm có phải là nguyên nhân gây tổn thất không?
  - Mối nguy hiểm chỉ gây ra tổn thất?
  - Mức tổn thất là bao nhiêu khi sự cố xảy ra?

1.1 Mối nguy hiểm
1.1.2. Phân loại mối nguy hiểm: có 2 loại

- **Mối nguy hiểm vật chất**:

a. Xuất hiện ở vật, chất hay các tinh huống có đặc tinh vật chất, thường có đặc tinh:
   - Rất dễ nhận dạng, có quy luật
   - Sự cố rủi ro có thể đo lường được chính xác phần nào.
   - Dể thay đổi và dễ kiểm soát

b. Có thể được nhận dạng bằng các đặc tinh khác: tinh lý, hoá, vi sinh hay khoa học lao động

1.1 Mối nguy hiểm
1.1.2. Phân loại mối nguy hiểm: có 2 loại

- **Mối nguy hiểm đạo đức, ý thức – tinh thần:**

a. ***Mối nguy hiểm đạo đức***: phát sinh từ *bản tính* của mỗi người và phụ thuộc vào *bản chất* cũng như *học vấn* trong mỗi tổ chức. Điều này liên quan trực tiếp đến vấn đề *quản trị và kiểm soát* trong tổ chức.

b. ***Mối nguy hiểm ý thức-tinh thần***: xuất hiện ở những con người có quan hệ mất thiết với tổ chức, như lực lượng LĐ, khách hàng, hay công chúng nói chung.

1.1 Mối nguy hiểm
1.1.2. Phân loại mối nguy hiểm: có 2 loại

- **Mối nguy hiểm đạo đức, ý thức – tinh thần:**

1. ***Đặc tính chung*:**
   - ✓ Rất khó nhận dạng được chúng, vd: hỗn loạn, không rõ ràng, không quy luật
   - ✓ Không thể đo lường 1 cách chính xác
   - ✓ Không dễ thay đổi và không dễ kiểm soát
3. ***Xảy ra trong các tình huống:***
   - ✓ Thất nghiệp
   - ✓ Thay đổi công việc
3. ***Nguyên nhân:***
   - ✓ Các hành vi phạm pháp
   - ✓ Bất cẩn hoặc thờ ơ với công việc
   - ✓ Quản lý và giám sát yếu
   - ✓ Mối quan hệ với người lao động yếu
   - ✓ Vô học và thiếu rèn luyện
   - ✓ Ý thức đạo đức kém

1.2 Khái niệm về rủi ro

- **Định nghĩa rủi ro:**
  - "Là khả năng sẽ xảy ra một kết quả có lợi hay không có lợi từ mối nguy hiểm hiện hữu";
  - Hay "Rủi ro là một điều kiện trong đó khả năng một sự bất lợi sẽ xuất hiện so với dự đoán khi có biến cố xảy ra".

Vậy khi nào thì biến có được gọi là rủi ro?

- Nếu biến cố là chắc chắn và hậu quả đương nhiên ➔ không phải là biến cố rủi ro. Vd: Tài sản cố định
- Nếu biến có là *ngẫu nhiên*, có kèm theo hậu quả tổn thất ➔ biến cố rủi ro

1.2 Khái niệm về rủi ro

1.3 Phân loại rủi ro

Rủi ro có thể phan loại theo nhiều tiêu thức khác nhau:

- Rủi ro có và không có tổn thất về tài chính;
- Rủi ro tỉnh và rủi ro động
- Rủi ro căn bản và rủi ro cá biệt
- Rủi ro thuần tuý và rủi ro suy đoán

1.3 Phân loại rủi ro
1.3.2 Rủi ro tĩnh và rủi ro động

- ***Rủi ro động***:
  - Xuất hiện khi nền kinh tế bị thay đổi dẫn đến những tổn thất cho công ty. Vd: Cty không giữ được thị phần, khách hàng,… làm cho *1 số cá nhân* gánh chịu tổn thất.
  - Rủi ro động còn bao gồm 1 số tổn thất khác không do nguyên nhân thay đổi của nền kinh tế, như thiên tai, sự lừa đảo của 1 cá nhân
  - Rủi ro động không đem lại lợi

- ***Rủi ro tĩnh:***
  - Là *kết quả* của sự thay đổi trong nền kinh tế. Vd: việc thay đổi sở thích của người tiêu dung, thu đổi thu nhập, công nghệ,….dẫn đến hậu quả tổn thất về tài chính của *các thành phần kinh tế*.
  - Rủi ro tĩnh có thể ảnh hưởng đến nhiều cá nhân vì họ thường *chủ quan* cho rằng nó không nguy hiểm bằng rủi ro động

1.3 Phân loại rủi ro
1.3.3 Rủi ro căn bản và rủi ro cá biệt

- Các rủi ro này được phân biệt dựa trên cơ sở sự khác nhau của nguồn rủi ro và hậu quả của tổn thất do chúng gây ra
- ***Rủi ro căn bản***:
  - ✓ Là các rủi ro mang lại thiệt hại to lớn, tác động trên 1 vùng rộng lớn hay tất cả dân số
  - ✓ Không rợi vào cá biệt 1 ai.

Vd: chiến tranh, thất nghiệp lạm phát, động đất, bất ổn chính trị, …

- ***Rủi ro cá biệt:***
  - ✓ Phát sinh từ một số hiện tượng, sự vật cá biệt
  - ✓ Rủi ro này có thể là động hay tĩnh.

Vd: hoả hoạn cháy nhà, phá sản một công ty,…

1.3 Phân loại rủi ro
1.3.4 Rủi ro thuần tuý và rủi ro suy đoán

- ***Rủi ro thuần tuý***: là loại rủi ro chỉ mang lại những hậu quả không có lợi hoặc những tổn thất (rủi ro chỉ có một chiều)
- ***Phân loại rủi ro thuần tuý***: có thể được chia thành 05 nhóm

1. ***Rủi ro cá nhân***: đó là các tổn thất về thu nhập hay tài sản của 1 cá nhân. Nhìn chung, rủi ro thu nhập được đánh giá trên 4 mối nguy hiểm:
   - Chết sớm
   - Tuổi già
   - Mất sức lao động
   - Thất nghiệp

1.3 Phân loại rủi ro
1.3.4 Rủi ro thuần tuý và rủi ro suy đoán

- ***Phân loại rủi ro thuần tuý***: (tt)

2. ***Rủi ro về tài sản***: là những tổn thất về tài sản do bị hư hỏng hay mất mát. Được chia thành 2 nhóm:
   - ***Tổn thất trực tiếp***: là sự tổn thất, mất mát trực tiếp đối với phần tài sản của người chủ sở hữu. Vd bị mất xe thì người chủ sở hữu bị tổn thất bằng toàn bộ giá trị chiếc xe đó
   - ***Tổn thất gián tiếp hay tổn thất do hậu quả***, vd xử lý hậu quả từ việc mất xe

   Rủi ro về tài sản có thể là 1 hỗn hợp 3 loại rủi ro:

   - Rủi ro tổn thất về tài sản
   - Tổn thất về thu nhập khi tài sản không được sử dụng

1.3 Phân loại rủi ro
1.3.4 Rủi ro thuần tuý và rủi ro suy đoán

- ***Phân loại rủi ro thuần tuý***: (tt)

3. ***Rủi ro pháp lý***:

- Là sự bất cẩn (không cố ý) của người khác, hay sự nguy hiểm đến tài sản của họ do không cẩn thận hay không chủ tâm ngây nên.

  ➔ Rủi ro pháp lý có thể là kết quả tự việc bất cẩn không cố ý gây nên

- Là tổng hợp giữa khả năng thiệt hại về TS hiện tại và tổn thất về thu nhập trong tương lai do hậu quả thiệt hại về TS gây nên, hay trách nhiệm pháp lý phát sinh trong TH cả khi cố ý hay không cố ý gây hại hay xâm phạm quyền lợi của người khác

1.3 Phân loại rủi ro
1.3.4 Rủi ro thuần tuý và rủi ro suy đoán

- ***Rủi ro suy đoán:*** là rủi ro vừa có thể mang lại tổn thất nhưng cũng có thể mang lại lợi ích (rủi ro hai chiều)
- ***Phân loại rủi ro suy đoán:***
  - *Rủi ro do thiếu kinh nghiệm và kỷ năng quản lý kinh doanh*
  - *Rủi ro do kém khả năng cạnh tranh*
  - *Rủi ro do sự thay đổi thị hiếu của khách hang*
  - *Rủi ro do lạm phát*
  - *Rủi ro do điều kiện không ổn định của thuế*
  - *Rủi ro do thiếu thông tin kinh tế và thiếu kinh nghiệm quản lý*
  - *Rủi ro do tình hình chính trị bất ổn*

1.4 Những tác động của mối nguy hiểm và rủi ro trong kinh doanh và trong cuộc sống

CHUỖI RỦI RO

1.4 Những tác động của mối nguy hiểm và rủi ro trong kinh doanh và trong cuộc sống

Tử chuỗi rủi ro ta nhận thấy:

- Ba nhóm rủi ro đầu được gọi là rủi ro thương mại, đây là rủi ro suy đoán ➔nguồn lợi nhuận có thể có dấu (-) hoặc dấu (+).
- Nhóm thứ 4 là rủi ro thuần tuý – chỉ mang đến tổn thất
- Các nhóm rủi ro đều có sự tác động, tương tác, quan hệ mật thiết lẫn nhau

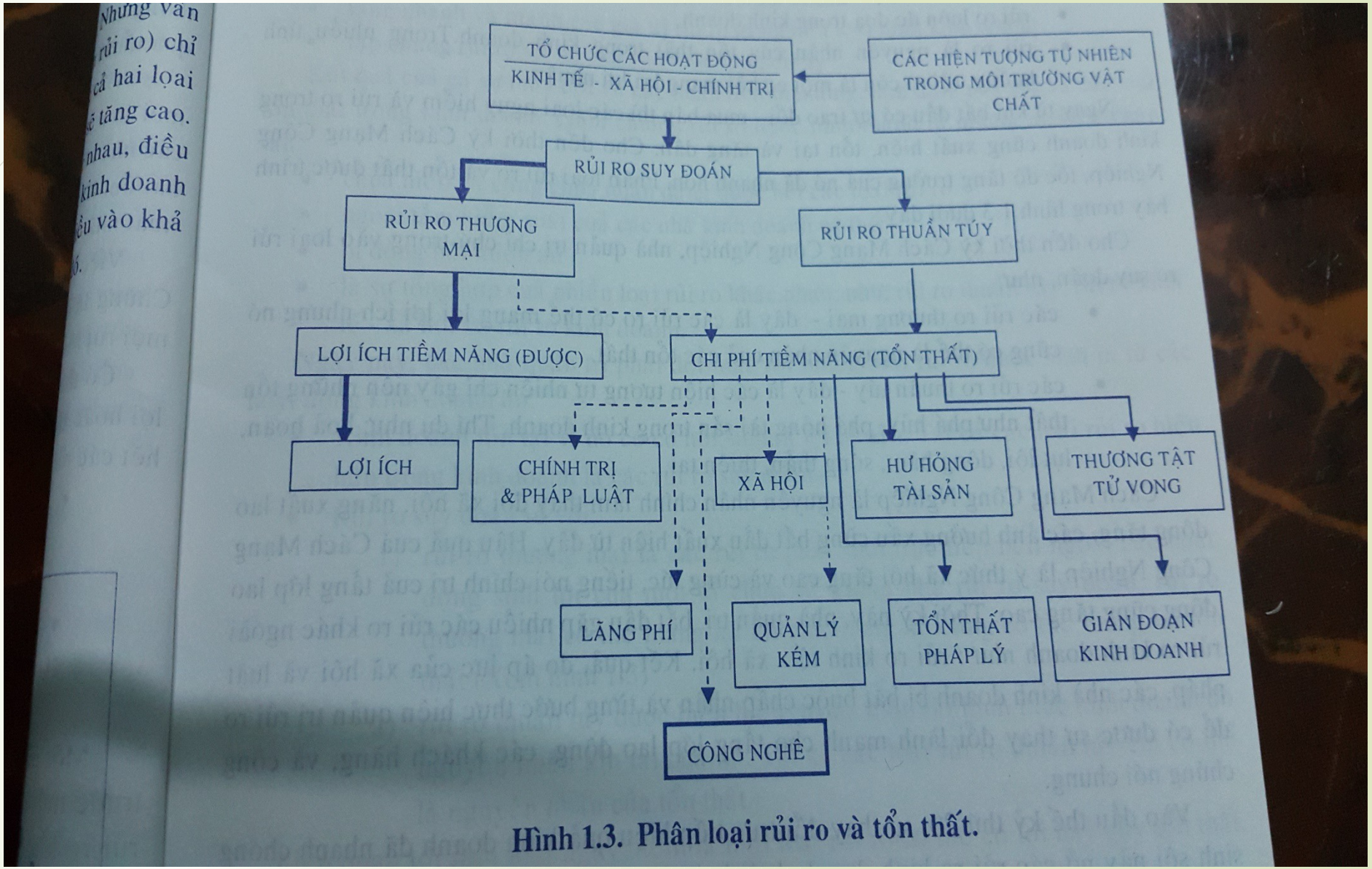

Hình 1.3. Phân loại rủi ro và tổn thất.